

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ TIÊN  
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2020/DS-ST

Ngày: 29 - 6 - 2020

V/v Tranh chấp về hợp đồng  
dân sự vay tài sản.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TIÊN, TỈNH KIÊN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Huỳnh Văn Vân.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phan Văn Huy.

2. Ông Nguyễn Văn Út.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Thái Vũ Đức - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tiên tham gia phiên tòa:**  
Bà Lâm Thanh Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 05/2020/TLST- DS ngày 08 tháng 01 năm 2020 về tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2020/QĐXXST-DS, ngày 25 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2020/QĐST-DS, ngày 12 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Trương Hồng L (tên gọi khác: H), sinh năm 1973.

Địa chỉ: tổ 8, khu phố B, phường Đ, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

2. *Bị đơn:* Chị Dương Thị Ngọc Ng, sinh năm 1991.

Địa chỉ: số 138, đường Phương Thành, khu phố B, phường Đ, thành phố P, tỉnh Kiên Giang (vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện ngày 14/10/2019 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Trương Hồng L trình bày:* Tôi có cho chị Dương Thị Ngọc Ng mượn tiền nhiều lần để xoay sở trong gia đình cụ thể như sau:

- Ngày 12/4/2019 cho mượn 10.000.000 đồng; hứa trong vòng 01 tháng trả lại.

- Ngày 25/4/2019 cho mượn 10.000.000 đồng.

- Ngày 28/5/2019 cho mượn 15.000.000 đồng; hứa trong vòng 15 ngày trả.

- Ngày 20/6/2019 cho mượn 15.000.000 đồng; hứa trong vòng 15 ngày trả.

Tổng cộng số tiền cho chị Ng mượn là 50.000.000 đồng (Năm chục triệu đồng). Trong thời gian mượn chị Ng có trả lãi cho tôi được 1.500.000 đồng. Chứng cứ chứng minh là 03 Giấy nhận tiền vào các ngày 12/4/2019, 28/5/2019 và 20/6/2019.

Tôi có yêu cầu chị Dương Thị Ngọc Ng trả nợ cho tôi nhiều lần nhưng chị Ng cứ hứa hẹn và sau đó lánh mặt. Nay tôi yêu cầu chị Ng phải trả cho tôi một lần tiền gốc là 50.000.000 đồng và tính lãi 1%/tháng kể từ ngày nhận nợ cuối cùng là ngày 20/6/2019 cho đến ngày xét xử sơ thẩm; tức tiền lãi là 6.150.000 đồng, khấu trừ 1.500.000 đồng và còn phải trả 4.650.000 đồng. Ngoài ra, tôi không tranh chấp hoặc yêu cầu gì thêm.

*Bị đơn chị Dương Thị Ngọc Ng:* Vắng mặt không có ý kiến trình bày.

Tại Kết quả xác minh của Công an phường Đ, thành phố P, tỉnh Kiên Giang cho biết: Chị Dương Thị Ngọc Ng, sinh năm 1991 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 138, Phương Thành, tổ 3, khu phố B, phường Đ, thành phố P. Chị Dương Thị Ngọc Ng bỏ địa phương đi khoảng 02 tháng nay và không rõ đi đâu.

*Nguyên đơn chị Trương Hồng L:* Không có ý kiến tranh luận.

*Bị đơn chị Dương Thị Ngọc Ng:* Chị Ng vắng mặt không có ý kiến tranh luận.

*Ý kiến của Viện kiểm sát:* Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn từ khi thụ lý đến khi xét xử vụ án là đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ nội dung yêu cầu khởi kiện của chị Trương Hồng L đối với chị Dương Thị Ngọc Ng. Buộc chị Dương Thị Ngọc Ng trả cho chị Trương Hồng L số tiền gốc là 50.000.000 đồng và tiền lãi 4.650.000 đồng; tổng cộng là 54.650.000 đồng. Buộc chị Dương Thị Ngọc Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Việc chị Trương Hồng L khởi kiện đối với chị Dương Thị Ngọc Ng về đòi nợ tiền vay. Phát sinh tranh chấp trên địa bàn thành phố P và là nơi bị đơn chị Ng cư trú, nên xác định đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản. Thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Kiên Giang thụ lý giải quyết

được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2] Việc tranh chấp sau khi được Tòa án thụ lý giải quyết đã tiến hành các trình tự về thủ tục tố tụng; mở phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai tài liệu, chứng cứ và hòa giải; Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa được kịp thời, đúng quy định của pháp luật. Đảm bảo sự có mặt tham gia xét xử của đại diện Viện kiểm sát và trình bày ý kiến về việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự từ khi thụ lý đến khi kết thúc phiên tòa sơ thẩm.

[3] Trong giai đoạn thụ lý, mở phiên họp và hòa giải; do bị đơn chị Dương Thị Ngọc Ng vắng mặt tại nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và không thông báo cho chính quyền địa phương cũng như chị L biết. Các văn bản tố tụng của Tòa án đều được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật. Trong giai đoạn xét xử Tòa án tiếp tục niêm yết hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, nên Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt chị Ng tại phiên tòa theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[4] Xét việc vay tiền giữa chị Trương Hồng L đối với chị Dương Thị Ngọc Ng trong thời gian từ ngày 12/4/2019 đến ngày 20/6/2019 là có thật. Vì hai bên có xác lập hình thức hợp đồng cho vay bằng văn bản với số tiền gốc là 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng); có ấn định thời hạn thanh toán và thỏa thuận về trả lãi nhưng không ghi trong hợp đồng. Trong thời gian vay theo chị L trình bày chị Ng có trả lãi cho chị L được số tiền 1.500.000 đồng và sau đó chị Ng lánh mặt; bỏ địa phương đi và không rõ đi đâu, làm gì.

Tại khoản 1 Điều 466 Bộ luật Dân sự quy định: “Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn;..., trừ trường hợp có thỏa thuận khác.”.

Tại khoản 2 Điều 470 Bộ luật Dân sự quy định: “Đối với hợp đồng vay có kỳ hạn và có lãi thì bên cho vay có quyền trả lại tài sản trước kỳ hạn, nhưng phải trả toàn bộ lãi theo kỳ hạn, trừ trường hợp có thỏa thuận khác hoặc luật có quy định khác”.

Như vậy, việc chị Ng cố tình lánh mặt; không chịu thanh toán tiền vay, nên chị L khởi kiện đòi thanh toán là có căn cứ. Qua thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử đã cân nhắc và xét thấy việc chị Ng vi phạm cam kết đã làm ảnh hưởng đến quyền lợi của chị L, nên cần buộc chị Ng có nghĩa vụ trả toàn bộ tiền vay gốc cho chị L là 50.000.000 đồng sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[5] Xét về lãi suất: Theo chị Loan yêu cầu đối với chị Dương Thị Ngọc Nguyệt là 12%/năm của khoản tiền vay 50.000.000 đồng, nên không vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay 50.000.000 đồng được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ và được tính cụ thể như sau:

- 50.000.000 đồng x 1% x 12 tháng = 6.000.000 đồng (Từ ngày 20/6/2019 đến hết ngày 20/6/2020).

- 50.000.000 đồng x 1%/tháng = 500.000 đồng : 30 ngày = 16.666,666 đồng x 09 ngày = 149.999 đồng (tính tròn 150.000đ) (Từ ngày 21/6/2020 đến hết ngày 29/6/2020).

Tổng cộng: (6.000.000đ + 150.000đ) = 6.150.000 đồng.

Do chị Trương Hồng L khai nhận đã nhận từ chị Dương Thị Ngọc Ng tiền lãi 1.500.000 đồng, nên khi khấu trừ chị Nguyệt còn phải trả cho chị Loan tiền lãi là 4.650.000 đồng.

[6] Về án phí: Buộc chị Dương Thị Ngọc Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với giá trị tài sản có tranh chấp là 2.732.500 đồng (54.650.000 đồng x 5% = 2.732.500 đồng). Trả lại cho chị Trương Hồng L tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.375.000 đồng.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; khoản 1 Điều 466 và 2 Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015.

#### **Tuyên xử:**

1. Chấp nhận toàn bộ nội dung yêu cầu khởi kiện tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản giữa chị Trương Hồng L và chị Dương Thị Ngọc Ng.

Buộc chị Dương Thị Ngọc Ng có nghĩa vụ trả cho chị Trương Hồng L tổng số tiền là 54.650.000 đồng (Năm mươi bốn triệu sáu trăm năm chục nghìn đồng); trong đó tiền gốc 50.000.000 đồng và tiền lãi 4.650.000 đồng sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Buộc chị Dương Thị Ngọc Ng phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 2.732.500 đồng (Hai triệu bảy trăm ba mươi hai nghìn năm trăm đồng). Chị Trương Hồng L được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.375.000 đồng (Một triệu ba trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0004896 ngày 08/01/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hà Tiên, tỉnh Kiên Giang.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Hà Tiên;
- Chi cục thi hành án dân sự TP. Hà Tiên;
- Các bên đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Huỳnh Văn Vân**